

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Gia Đình;

Ông Nguyễn Công Tước.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân- Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên
tòa:** Bà Đỗ Hương Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2020/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2020/QĐXX ngày 27 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh ngày: 05/4/1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Nội, xã Định Trung, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Hoàng Trường G và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Xuân T, sinh năm 1969; trú tại: Khu HC7, phường Đồng Đa, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Giữa, xã Duy Phiên, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/10/2020, Lê Thị L làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết của công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc đi bộ đến vỉa hè đường Lý Thái Tổ, thuộc xã Định Trung, thành phố Vinh Yên để bán vé xổ số. Lợi

dụng việc làm đại lý bán vé xổ số, L đã thực hiện hành vi đánh bạc, sát phạt được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô. Cụ thể: Khoảng 16 giờ 45 phút, anh Trần Xuân T, và anh Nguyễn Văn L lần lượt đến gặp L đặt vấn đề đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua số lô. L đồng ý và thoả thuận tỷ lệ thắng thua bằng hình thức đánh số lô, một điểm số lô bằng 22.500,đ thắng sẽ được 80.000,đ. T hỏi mua các số lô 06, 60 mỗi số với 50 điểm; số 20 là 20 điểm; số 32 là 10 điểm; số 16 là 03 điểm (tổng là 133 điểm lô thành tiền 2.992.500,đ). L hỏi mua các số lô 04; 40 mỗi số 30 điểm; số 01 là 44 điểm (tổng là 104 điểm lô, thành tiền 2.340.000,đ). Sau khi thoả thuận xong, T và L lần lượt đưa số tiền 2.992.500 đồng và 2.340.000 đồng cho L (L không tính số tiền 500 đồng của T). Sau khi nhận đủ tiền, L ghi các số lô vào một mảnh giấy (gọi là cáp đề) rồi đưa cho T và L giữ, đồng thời ghi lại các số lô mà T và L mua vào mặt sau bản kê dự thưởng xổ số Lô tô, mục đích làm căn cứ trả tiền cho T và L trong trường hợp thắng số lô. Khi L đang đưa “cáp đề” cho T và L thì cả ba người bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ: Số tiền 5.332.000,đ, L khai nhận là tiền L đánh bạc dưới hình thức bán số lô cho T và L; 02 tờ “cáp đề”; 01 tờ giấy A4 là bảng kê dự thưởng; 01 hợp đồng đại lý bán vé xổ số; 01 bàn nhựa; 01 ghế nhựa và 01 bút bi.

Quá trình điều tra, Lê Thị L, Nguyễn Văn L và Trần Xuân T đều khai nhận mức độ sát phạt được thua và trúng lô cụ thể: Kết quả xác định thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút cùng ngày. Người tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô sẽ căn cứ, đối chiếu số lô đã mua với hai chữ số cuối cùng từ giải đặc biệt đến giải bảy, nếu số lô các con bạc mua trùng với số này thì người mua lô thắng mỗi điểm được 80.000,đ. Nếu người mua số lô, số đề không trùng thì người bán số đề, số lô sẽ được T bộ số tiền người mua lô đã mua.

Cáo trạng số 176/CT-VKSVY ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Lê Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung, chứng cứ đã thu thập nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Xuân T và anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung trên và không có ý kiến gì khác (Bút lục 45-59).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 5.332.000 đồng thu giữ của L do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bàn nhựa, 01 ghế nhựa dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 10/10/2020, tại quầy bán vé xổ số trên đường Lý Thái Tổ, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Thị L có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Nguyễn Văn L và Trần Xuân T bị Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang. Số tiền L sử dụng vào việc đánh bạc là 2.340.000,đ; T sử dụng vào việc đánh bạc là 2.992.000,đ; tổng số tiền của Lê Thị L đánh bạc là 5.332.000,đ.

Hành vi mua bán số lô nêu trên của bị cáo Lê Thị L đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự xã hội được pháp luật bảo vệ. Đánh bạc vừa làm mất thời gian, kinh tế bị ảnh hưởng và là nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn, hành vi vi phạm pháp luật, hay tội phạm khác.

Xét tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 có mức hình phạt đến 03 năm tù, thuộc loại tội ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, “Lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Căn cứ tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa với mức hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian đối với bị cáo L để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên do bị cáo đang nuôi con còn nhỏ, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, phải nuôi bố mẹ già, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Đối với các đối tượng liên quan:

Anh Nguyễn Văn L có số tiền đánh bạc là 2.340.000,đ; anh Trần Xuân T có số tiền đánh bạc là 2.992.000,đ, kết quả điều tra xác định L chưa có tiền án, tiền sự; T có 04 Bản án về các tội Trộm cắp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích; T không có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc hoặc Tổ chức đánh bạc theo quy định tại Điều 321 và Điều 322 của Bộ luật hình sự. Nên, hành vi Nguyễn Văn L và Trần Xuân T chưa cấu thành tội Đánh Bạc quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự, do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 61, 62, xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 200.000,đ đối với L và T, về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Về số tiền 5.332.000,đ Cơ quan điều tra thu giữ của Lê Thị L, quá trình điều tra xác định là tiền L đánh bạc với L và T mà có, nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bàn nhựa; 01 ghế nhựa và 01 bút bi, quá trình điều tra xác định là công cụ Lê Thị L sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 02 tờ “cáp đề” qua điều tra xác định là mảnh giấy ghi lại các số lô, số đề mà Trần Xuân T và Nguyễn Văn L mua của L; 01 tờ giấy A4 là bảng kê dự thưởng, được L sử dụng để ghi số lô đã bán cho T và L vào mặt sau, là vật chứng của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội; 01 hợp đồng đại lý bán vé xổ số là tài liệu liên quan đến nội dung vụ án, Cơ quan điều tra chuyển L theo hồ sơ vụ án.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt; bị cáo Lê Thị L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 5.332.000 đồng thu giữ của Lê Thị L là tiền do phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 ghế nhựa và 01 bàn nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội. (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2020).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Thị L phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- L : Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý